

THỰC THI BẢO VỆ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ - KINH NGHIỆM CỦA HẢI QUAN TRUNG QUỐC VÀ BÀI HỌC CHO HẢI QUAN VIỆT NAM

TS. Thái Bùi Hải An* - Nguyễn Bá Nguyên*** - Lê Phương Uyên**

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) giữ vai trò quan trọng trong thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Trung Quốc - nền kinh tế sản xuất, xuất nhập khẩu và thương mại điện tử lớn nhất thế giới đã xác định bảo vệ SHTT là nhiệm vụ chiến lược trong tiến trình hội nhập. Tại Việt Nam, công tác thực thi bảo vệ quyền SHTT đã được chú trọng, song vẫn tồn tại những hạn chế nhất định. Bài viết sau nghiên cứu kinh nghiệm của Hải quan Trung Quốc nhằm rút ra bài học nâng cao hiệu quả và năng lực thực thi SHTT cho Hải quan Việt Nam.

• Từ khóa: thực thi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; hải quan Trung Quốc; hải quan Việt Nam.

In the context of globalization and increasingly deep international economic integration, intellectual property rights (IP) play an important role in promoting innovation, sustainable development and enhancing national competitiveness. China - the world's largest manufacturing, import-export and e-commerce economy - has identified IP protection as a strategic task in the integration process. In Vietnam, IP protection enforcement has been focused on, but there are still certain limitations. The following article studies the experience of China Customs to draw lessons to improve the efficiency and IP enforcement capacity of Vietnam Customs.

• Key words: enforcement of intellectual property rights; Chinese customs; Vietnamese customs.

Ngày nhận bài: 02/10/2025

Ngày gửi phản biện: 05/10/2025

Ngày duyệt đăng: 28/10/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfarv.v25.i299.22>

1. Cơ sở lý luận và khung pháp lý về thực thi SHTT tại biên giới

Sở hữu trí tuệ (SHTT) là quyền của tổ chức, cá nhân đối với sản phẩm trí tuệ, gồm quyền tác giả, quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng. Theo Luật SHTT Việt Nam (2005, sửa đổi 2022), SHTT là công cụ pháp lý bảo vệ thành quả sáng tạo, thúc đẩy đổi mới và cạnh tranh lành mạnh. Trong hoạt động hải quan, bảo vệ SHTT tại biên giới là việc cơ quan hải quan ngăn chặn việc xuất - nhập khẩu hàng hóa giả mạo hoặc vi phạm quyền SHTT. Biện pháp này bao gồm tạm giữ, tịch thu, tiêu hủy hàng hóa và xử phạt hành chính.

* Học viện Tài chính

** Beihang University

Theo Hiệp định TRIPS (1994), từ Điều 51-60 quy định “biện pháp biên giới”, yêu cầu các quốc gia cho phép hải quan tạm giữ hàng hóa nghi ngờ xâm phạm quyền SHTT khi đang làm thủ tục thông quan tạo cơ sở pháp lý quan trọng để ngăn chặn vi phạm ngay tại cửa khẩu.

Trên phương diện quốc tế, Công ước Paris (1883), Công ước Berne (1886) và Hiệp định TRIPS (1994) là nền tảng định hình cơ chế bảo vệ SHTT toàn cầu. Ở Trung Quốc, nội luật hóa được thực hiện qua Luật Hải quan (Điều 44, 91), Luật Nhãn hiệu, Luật Bản quyền, Luật Sáng chế, cùng Quy định về bảo vệ quyền SHTT của Hải quan (2004, sửa đổi 2018).

Trung Quốc áp dụng hai hình thức: Hành động theo yêu cầu của chủ thể quyền và Hành động chủ động của hải quan (ex-officio action) cho phép hải quan tạm giữ hàng hóa nghi ngờ vi phạm mà không cần yêu cầu trước. Nền tảng Hệ thống ghi nhận quyền SHTT điện tử (Customs Recordation System) cho phép doanh nghiệp đăng ký nhãn hiệu, sáng chế, bản quyền tại GACC. Đến 2023, hệ thống ghi nhận hơn 99.000 quyền SHTT, là cơ sở dữ liệu quan trọng giúp hải quan chủ động phát hiện hàng hóa vi phạm (WIPO, 2021; GACC, 2023).

Ở Việt Nam, Luật Hải quan 2014 và Luật SHTT sửa đổi 2022 đã quy định rõ quyền của hải quan trong tạm dừng thông quan và xử lý hàng hóa vi phạm. Tuy nhiên, thiếu liên kết dữ liệu giữa cơ

quan Hải quan và Cục SHTT khiến việc tra cứu, xác minh còn chậm.

2. Kinh nghiệm thực thi bảo vệ quyền SHTT của Hải quan Trung Quốc

2.1. Cơ cấu tổ chức và mô hình thực thi

Hải quan Trung Quốc được xem là một trong những cơ quan tiên phong và có hiệu quả cao nhất thế giới trong lĩnh vực thực thi bảo vệ quyền SHTT tại biên giới. Trung Quốc bắt đầu xây dựng cơ chế hải quan bảo vệ SHTT từ đầu những năm 1990 và liên tục hoàn thiện khung pháp lý, mô hình tổ chức, ứng dụng công nghệ, cũng như hợp tác quốc tế nhằm ngăn chặn hàng hóa vi phạm ngay từ cửa khẩu.

Theo báo cáo của WIPO (2021), sau cuộc cải cách thể chế năm 2018, GACC được tổ chức thành hệ thống ba cấp:

- Cấp trung ương: Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GACC), trực thuộc Quốc vụ viện (State Council), chịu trách nhiệm xây dựng chính sách, quản lý cơ sở dữ liệu ghi nhận quyền SHTT, tổ chức các chiến dịch thực thi toàn quốc và hợp tác quốc tế.

- Cấp khu vực: 42 Cục Hải quan vùng, đảm nhận phân tích rủi ro, tiếp nhận hồ sơ yêu cầu tạm giữ, và điều tra các vụ vi phạm tại địa bàn quản lý.

- Cấp cửa khẩu: Hơn 600 Chi cục Hải quan trực tiếp kiểm tra, giám sát hàng hóa, tạm giữ hàng nghi vi phạm và phối hợp điều tra.

Cơ quan đầu mối phụ trách lĩnh vực SHTT là Phòng Sở hữu trí tuệ thuộc Vụ Pháp chế và Chính sách. Đơn vị này chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đăng ký bảo hộ, điều phối các hoạt động thực thi và đại diện cho GACC trong hợp tác quốc tế về bảo vệ quyền SHTT.

Hải quan Trung Quốc thực thi hai cơ chế bảo vệ quyền SHTT chính là:

- Hành động chủ động của Hải quan: Hải quan có quyền tự phát hiện, tạm giữ hàng hóa nghi ngờ vi phạm trong quá trình thông quan. Sau khi tạm giữ, Hải quan thông báo cho chủ thể quyền trong vòng 3 ngày; nếu trong 30 ngày không có yêu cầu khởi kiện hoặc xác định vi phạm, hàng hóa sẽ được giải phóng.

- Hành động theo yêu cầu của chủ thể quyền: Chủ thể quyền nộp đơn đề nghị tạm giữ hàng hóa kèm chứng cứ. Nếu có căn cứ, Hải quan ra quyết định tạm giữ. Trong vòng 20 ngày, chủ thể quyền phải khởi kiện hoặc đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp bảo toàn; quá thời hạn này, hàng hóa được giải phóng.

Hai cơ chế này được quy định chi tiết trong Luật Hải quan Trung Quốc (Điều 44 và 91) và Quy định về bảo vệ SHTT của Hải quan (Regulations on Customs Protection of IPR, 2004, sửa đổi 2018).

2.2. Chính sách và biện pháp nổi bật

a. Hệ thống ghi nhận quyền SHTT điện tử

Đây là điều kiện tiên quyết để Hải quan Trung Quốc có thể hành động chủ động. Chủ thể quyền (doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân) nộp hồ sơ đăng ký nhãn hiệu, sáng chế, hoặc bản quyền tại GACC thông qua nền tảng trực tuyến quốc gia.

Theo báo cáo của GACC (2023), đến cuối năm 2023 hệ thống này đã ghi nhận trên 99.000 quyền SHTT hợp lệ, trong đó bao gồm 88.395 nhãn hiệu, 8.372 bản quyền, và 2.297 sáng chế. Thời hạn hiệu lực là 10 năm và có thể gia hạn trực tuyến. Hệ thống này được kết nối đến toàn bộ các hải quan cửa khẩu, cho phép cán bộ hiện trường tra cứu thông tin tức thời khi kiểm tra hàng hóa. Điểm đặc biệt là chỉ các quyền đã được ghi nhận mới đủ điều kiện để Hải quan thực hiện hành động chủ động. Điều này giúp GACC tập trung nguồn lực vào các đối tượng có cơ sở pháp lý rõ ràng, tăng tính chính xác và giảm tranh chấp.

b. Ứng dụng công nghệ và quản lý rủi ro

GACC là một trong những cơ quan tiên phong trong việc áp dụng phân tích rủi ro trong thực thi SHTT. Thông tin phân tích rủi ro được tổng hợp từ nhiều nguồn: dữ liệu nội bộ (các vụ bắt giữ trước, hồ sơ hải quan, đặc điểm thương mại) và dữ liệu bên ngoài (từ chủ thể quyền, hiệp hội ngành hàng, truyền thông, hải quan nước ngoài). Theo báo cáo của Li Qunying (GACC, 2011), chỉ khoảng 3% hàng hóa được kiểm tra thực tế, nhưng lại phát hiện tới hơn 90% số vụ hàng giả, chứng tỏ hiệu quả cao của hệ thống đánh giá rủi ro.

Công nghệ hiện đại được triển khai mạnh mẽ: Máy soi container, thiết bị cầm tay cho phép tra cứu dữ liệu SHTT, chụp và gửi hình ảnh hàng nghi vi phạm về trung tâm để chuyên gia xác minh; Trí tuệ nhân tạo (AI) được áp dụng trong nhận diện nhãn hiệu và bao bì sản phẩm, giúp phát hiện khác biệt so với hàng thật; Phân tích dữ liệu lớn (Big Data) phục vụ nhận dạng chuỗi cung ứng và hành vi thương mại có dấu hiệu bất thường... Nhờ đó, Trung Quốc trở thành một trong số ít quốc gia có thể kiểm soát hiệu quả hàng hóa trong thương mại điện tử và chuyển phát nhanh - lĩnh vực rất khó giám sát.

c. Cơ chế phối hợp và hợp tác quốc tế

Hải quan Trung Quốc duy trì cơ chế phối hợp trong nước với Cục Quản lý Sở hữu trí tuệ quốc gia (CNIPA), Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các hiệp hội ngành hàng. Cơ chế này cho phép chia sẻ dữ liệu và tiến hành điều tra đồng bộ giữa các cơ quan, đặc biệt trong các vụ vi phạm quy mô lớn.

Ở cấp quốc tế, GACC có hợp tác thường xuyên với hơn 50 cơ quan hải quan nước ngoài, đặc biệt trong khuôn khổ Kế hoạch hành động EU-China Customs IPR Cooperation (2011-2012), bao gồm trao đổi thông kê, thông tin vụ việc và phối hợp điều tra các vụ vi phạm xuyên biên giới (GACC & EU Commission, 2012).

Bên cạnh đó, Trung Quốc còn hợp tác với WCO, WIPO, INTERPOL và các quốc gia thuộc sáng kiến “Vành đai và Con đường” (Belt and Road) nhằm nâng cao năng lực nhận diện và xử lý hàng hóa vi phạm.

d. Các chiến dịch chuyên đề quy mô lớn

Để tăng hiệu quả thực thi, GACC thường xuyên triển khai các chiến dịch quốc gia như:

- “Long Teng” (Rồng Bay): tập trung vào hàng xuất khẩu vi phạm SHTT, đặc biệt là hàng tiêu dùng và điện tử.
- “Blue Net” (Lưới Xanh): kiểm soát hàng hóa chuyển phát nhanh, bưu kiện trong thương mại điện tử xuyên biên giới.

- “Clean Net” (Lưới Sạch): ngăn chặn hàng quá cảnh và hàng hóa vi phạm trong kho ngoại quan.

Theo GACC (2023), trong khuôn khổ chiến dịch *Long Teng 2022*, Hải quan Trung Quốc đã tạm giữ hơn 61.900 lô hàng vi phạm quyền SHTT, với tổng cộng 77,6 triệu sản phẩm bị thu giữ. Hơn 96% số vụ việc liên quan đến hàng xuất khẩu, chủ yếu là hàng giả mạo nhãn hiệu nổi tiếng như Nike, Adidas, Apple, Louis Vuitton, và các sản phẩm điện tử tiêu dùng. Đặc biệt, chiến dịch *Blue Net* tập trung vào thương mại điện tử và chuyển phát nhanh, giúp phát hiện hàng triệu bưu kiện nhỏ chứa hàng vi phạm. Số vụ phát hiện qua kênh này tăng 700% so với năm 2008, theo báo cáo của GACC (2011).

Ngoài ra, GACC còn phối hợp với Công an Trung Quốc (PSA) trong việc điều tra các vụ án hình sự. Ví dụ, năm 2006, Hải quan Hoàng Phố phối hợp với Công an địa phương phát hiện 17.893 điện thoại di động giả mạo nhãn hiệu “Motorola” và “Philips”, bắt giữ bốn đối tượng phạm tội; năm 2010, Hải quan Thanh Đảo bắt giữ 8.388 sản phẩm thể thao giả mạo thương hiệu NIKE và chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra (GACC, 2011).

2.3. Đánh giá thành công và hạn chế

Thành công của Hải quan Trung Quốc đến từ năm yếu tố chính:

- (1) Khung pháp lý chặt chẽ và đồng bộ - tạo nền tảng cho việc triển khai thống nhất từ trung ương đến địa phương.
- (2) Cơ chế đăng ký quyền tập trung (Recordation System) - giúp Hải quan dễ dàng tra cứu, giảm phụ thuộc vào giám định.
- (3) Ứng dụng công nghệ hiện đại và quản lý rủi ro - nâng cao năng suất, giảm tỷ lệ kiểm tra thủ công.
- (4) Phối hợp liên ngành và hợp tác quốc tế hiệu quả - đảm bảo xử lý tận gốc các đường dây sản xuất, vận chuyển hàng giả.
- (5) Tuyên truyền và giáo dục công chúng - GACC thường xuyên tổ chức chương trình nâng cao nhận thức xã hội về tôn trọng SHTT.

Tuy nhiên, thách thức vẫn tồn tại. Khối lượng hàng hóa xuất nhập khẩu khổng lồ (chiếm hơn 14% tổng thương mại toàn cầu năm 2023) khiến nguồn lực của GACC luôn chịu áp lực lớn. Ngoài ra, các hành vi vi phạm ngày càng tinh vi trong thương mại điện tử khiến việc xác minh nguồn gốc và chủ thể vi phạm trở nên khó khăn.

Dẫu vậy, mô hình của Hải quan Trung Quốc vẫn được WIPO (2023) và WCO (2022) đánh giá là hình mẫu quốc tế trong bảo vệ quyền SHTT tại biên giới, đặc biệt về tính chủ động, ứng dụng công nghệ, và hợp tác đa phương.

3. Bài học kinh nghiệm rút ra cho Hải quan Việt Nam

Từ mô hình và kinh nghiệm thực tiễn của Hải quan Trung Quốc, có thể rút ra một số bài học quan trọng, có giá trị tham khảo cao đối với Việt Nam như sau:

Một là, hoàn thiện khung pháp lý thống nhất: Luật hóa cụ thể quy trình, thẩm quyền và chế tài xử lý; xem xét bổ sung cơ chế hành động chủ động của hải quan.

Hai là, thiết lập hệ thống ghi nhận quyền SHTT tập trung: Xây dựng nền tảng điện tử tích hợp giữa Hải quan - Cục SHTT - Bộ Công Thương.

Ba là, đẩy mạnh chuyển đổi số và phân tích rủi ro thông minh: Ứng dụng AI, dữ liệu lớn, và liên thông với Cổng thông tin một cửa quốc gia (NSW).

Bốn là, tăng cường phối hợp liên ngành và hợp tác quốc tế: Tham gia sâu hơn vào WCO IPR Enforcement Network và các chương trình hợp tác song phương với Trung Quốc, EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản.

Năm là, nâng cao năng lực và nhận thức xã hội: Đào tạo chuyên sâu về SHTT cho cán bộ hải quan, kết hợp tuyên truyền “Hàng thật - Giá trị thật”.

Trên cơ sở các bài học nêu trên, để bảo vệ quyền SHTT là nhiệm vụ chiến lược gắn liền với chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, tập trung vào ba trụ cột:

(1) Hải quan thông minh (Smart Customs): ứng dụng AI, dữ liệu lớn, và công nghệ nhận diện tự

động trong quản lý SHTT.

(2) Hải quan minh bạch (Transparent Customs): hoàn thiện cơ chế chia sẻ thông tin, công khai dữ liệu, và hợp tác chặt chẽ với cộng đồng doanh nghiệp.

(3) Hải quan toàn cầu (Global Customs): tăng cường hợp tác quốc tế, tham gia sâu vào các cơ chế đa phương của WCO, WIPO và các FTA thế hệ mới.

Với định hướng chiến lược dài hạn như vậy, Việt Nam có thể xây dựng được một mô hình hải quan hiện đại, chủ động, minh bạch và hiệu quả trong bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và phát triển bền vững.

4. Kết luận

Hiệu quả thực thi quyền sở hữu trí tuệ tại biên giới là yếu tố quyết định đối với năng lực cạnh tranh quốc gia trong bối cảnh hội nhập toàn cầu. Kinh nghiệm của Trung Quốc cho thấy, thành công đến từ khung pháp lý chặt chẽ, công nghệ hiện đại, phối hợp hiệu quả và sự đồng hành của doanh nghiệp.

Đối với Việt Nam, học hỏi kinh nghiệm từ Hải quan Trung Quốc không chỉ giúp hoàn thiện thể chế, mà còn mở ra hướng đi mới trong ứng dụng công nghệ, quản lý rủi ro và hợp tác quốc tế. Một hệ thống hải quan hiện đại, thông minh và minh bạch sẽ là nền tảng bảo vệ hiệu quả quyền SHTT, góp phần khẳng định vị thế Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Tài liệu tham khảo:

- General Administration of Customs of China (GACC). (2021). *Annual report on customs protection of intellectual property rights*. Beijing: GACC.
- General Administration of Customs of China (GACC). (2023). *Report on the implementation of “Long Teng 2022” special campaign*. Beijing: GACC.
- Organisation for Economic Co-operation and Development (OECD) & European Union Intellectual Property Office (EUIPO). (2022). *Trends in trade in counterfeit and pirated goods*. Paris: OECD Publishing. <https://doi.org/10.1787/74c4216d-en>
- World Customs Organization (WCO). (2022). *Intellectual Property Rights (IPR) enforcement report 2021*. Brussels: WCO.
- World Intellectual Property Organization (WIPO). (2023). *World intellectual property indicators 2023*. Geneva: WIPO.
- Bộ Tài chính. (2023). *Báo cáo tổng kết công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2022*. Hà Nội.
- Nguyễn Thị Thu Thủy. (2019). *Nâng cao hiệu quả thực thi quyền sở hữu trí tuệ tại biên giới Việt Nam*. *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, (10), 47-51.
- Trần Thị Mai Anh. (2021). *Một số vấn đề về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong hoạt động hải quan ở Việt Nam*. *Tạp chí Luật học*, (6), 22-29.
- Tổng cục Hải quan Việt Nam. (2023). *Báo cáo tình hình kiểm soát và xử lý vi phạm về sở hữu trí tuệ giai đoạn 2018-2022*. Hà Nội.